**KẾ HOẠCH TUẦN III/4/2025**

**Từ 14.4.2025 -> 18.4.2025**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Thứ hai** **14.4.2025** | **Thứ ba** **15.4.2025** | **Thứ tư** **16.4.2025** | **Thứ năm** **17.4.2025** | **Thứ sáu****18.4.2025** |
| **Đón trẻ** | Trò chuyện: bé làm gì khi được nghỉ ở nhà? | * Động viên các bé đi học đúng giờ tập thể dục sáng
 | * Cùng cô chuẩn bị đồ dùng học tập
 | * Cho bé chơi trò chơi dân gian với ngón tay: cua bò, chi chi chành chành.
 | * Nghe các bài hát thiếu nhi
 |
| **TDS** | @VĐTN: Papa@TDS: tập với nơ bài” Nắng sớm”-HH: Thổi nơ bay-Tay 5: Hai tay thay nhau đưa ra trước ra s- bụng 1 : Cúi người về trước, tay chạm ngón chân -Chân 1: Ngồi xổm đứng lên-Bật1: Bật tại chỗ | @VĐTN: Papa@TDS: tập với nơ bài” Nắng sớm”-HH: Thổi nơ bay-Tay 5: Hai tay thay nhau đưa ra trước ra s- bụng 1 : Cúi người về trước, tay chạm ngón chân -Chân 1: Ngồi xổm đứng lên-Bật1: Bật tại chỗ | @VĐTN: Bé tập thể dục@TDS: tập với nơ bài” Chú gà trống gọi”-HH: Thổi nơ bay-Tay 5: Hai tay thay nhau đưa ra trước ra s- bụng 1 : Cúi người về trước, tay chạm ngón chân -Chân 1: Ngồi xổm đứng lên-Bật1: Bật tại chỗ | @VĐTN: Trái đất này của chúng mình@TDS: tập với nơ bài” bé khỏe bé ngoan”-HH: Thổi nơ bay-Tay 5: Hai tay thay nhau đưa ra trước ra s- bụng 1 : Cúi người về trước, tay chạm ngón chân -Chân 1: Ngồi xổm đứng lên-Bật1: Bật tại chỗ | @VĐTN: Papa@TDS: tập với nơ bài” con cào cào”-HH: Thổi nơ bay-Tay 5: Hai tay thay nhau đưa ra trước ra s- bụng 1 : Cúi người về trước, tay chạm ngón chân -Chân 1: Ngồi xổm đứng lên-Bật1: Bật tại chỗ |
| **Trò chuyện** |  |  |  |  |  |
| **Giờ học** | Phối hợp tay mắt trong vận động **BƯỚC LÊN XUỐNG BỤC CAO ( 30cm)** | Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau **MỘT SỐ DẤU HIỆU NỔI BẬT CỦA NGÀY VÀ ĐÊM** | Làm quen làm quen với 1 số ký hiệu trong cuộc sống.**LÀM QUEN KÍ HIỆU NƠI CÔNG CỘNG**Hát diễn cảm theo giai điệu bài hát **Dạy hát “ĐI HỌC VỀ”** | Quan tâm đến môi trường**NHẬN BIẾT HANH VI ĐÚNG – SAI ; TỐT – XẤU TRONG BẢO VỆ MOI TRƯỜNG** | Sử dụng kĩ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối **NẶN QUẢ BÍ ĐỎ** |
| **VCNT** | **@Sân 1B**-**Quan sát** “cây xanh trong sân trường”-**TCVĐ:** Đàn ong (m)+ Cô hướng dẫn cách chơi-chơi tự do:Đạp xe, thổi bong bóng, đi chạy theo vạch vẽ sẵn trên sân |  **@ Sân 2B**- **TCVĐ Đàn ong**”(m)+cô chơi cùng trẻ **-TC liên hoàn**: đi cầu thăng bằng- leo núi **-Chơi tự do**: thổi bong bóng bật ô |  | **@ Sân 3****-TCVĐ “Đàn ong”**+ Hỏi trẻ tên trò chơi, cách chơi**-TC liên hoàn**: Bước qua cnv- bò chui qua cổng- nhảy qua suối nhỏ **-** ném bóng vào rổ **-Chơi tự do**: cầu trượt  | **@ Sân 2A****-TCVĐ “Đàn ong**” +Cô chơi cùng trẻ **-TC liên hoàn**: leo núi- đi cầu dây- chui qua hầm**-Chơi tự do**: đạp xe, nhảy vào ô, đi cà kheo |
| **HĐVC** | @góc xây dựng:-Mở rộng nội dung chơi: xây mô hình rỗng | @Góc toán* Trò chơi: Nối các hoạt động phù hợp ban ngày và ban đêm.
 | @ Góc văn học:Kể chuyện “Cóc kiện trời” với các loại rối |  @Góc gia đình-Mở rộng nội dung chơi: bán hàng | @Góc tạo hìnhTiếp tục hoàn thành sản phẩm |
| **Ăn ngủ** | *Trẻ tự múc thức ăn khéo léo, không đổ ra ngoài, tự gấp quần áo* |
| **Sinh hoạt chiều** | Làm quen với cách đọc Tiếng Việt:+ Hướng đọc của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. | Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi domino  | Xem tranh ảnh và nhận xét hành vi trong tranh | Trả lời và đặt câu hỏi Ai? cái gì? ở đâu? Khi nào? | Tuyên dương bé ngoan |
| **Thực hiện tập** |  |
| **Trả trẻ** | Chơi trò chơi dồng dao | Xem phim hoạt hình | Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau: truyện thiếu nhi, cô tích… |  *Nghe câu đố**mây, cầu vồng, hạt mưa, con song, biển, rừng* | Chơi với đồ chơi lắp ráp |
| **Điểm danh**  | **Vắng:**  | **Vắng**  | **Vắng:**  | **Vắng:**  | **Vắng :**  |
| **Nhận xét cuối ngày** |
| **Tình trạng sức khoẻ của trẻ** |  |  |  |   |  |
| **Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ** |  |  |  |  |  |
| **Kiến thức kỹ năng của trẻ** |  |  |   |  |  |

**Thứ hai 14.4.2025**

**BƯỚC LÊN XUỐNG BỤC CAO**

**I.Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết thực hiện vận động:*Bước lên, xuống bục cao 30 cm.*

**II. Chuẩn bị:**

* 2 bục cao 30 cm
* Cờ
* Nhạc

**III. Tổ chức hoạt động:**

* Khởi động:Cho trẻ làm đoàn tàu đi thành vòng tròn theo nhạc của bài hát đi xe lửa, đi các kiểu đi: Đi thường - đi bằng mé bàn chân - đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm.
* Trọng động:
1. Bài tập phát triển chung:
* Động tác tay: Tay đưa sang ngang, tay gập trước ngực: 3 lần 4 nhịp
* Động tác lưng - bụng: Tay giơ lên cao, cúi người xuống dưới: 3 lần 4 nhịp
* Động tác chân: Khuỵu gối(động tác nhấn mạnh): 3 lần 4 nhịp.
* Bật tách, khép chân: 3 lần 4 nhịp
* Hình thức tập: Cô tập mẫu trẻ tập theo cô.

2. Vận động cơ bản:

* Giới thiệu các bục
* Trẻ làm mẫu

+ Lần 1: Không phân tích

+ Lần 2: Phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị đứng trước bục, hai tay chống hông. Khi có hiệu lệnh bước thì bước chân trái lên bục sau đó bước tiếp chân phải lên. Tiếp theo bước chân phải xuống đất sau đó bước chân trái xuống. khi bước xuống bục xong về cuối hàng đứng.

* Cô gọi 1-2 trẻ lên tập thử: Nếu trẻ tập được cô cho trẻ tập , nếu trẻ chưa tập được cô hướng dẫn trẻ tập.
* Trẻ thực hiện
* Cho trẻ tập lần lượt theo tổ.
* Thi đua giữa các trẻ.

\*Phút thể dục

1. Trò chơi vận động: kéo co.

**Hồi tĩnh:** Các con hãy làm những chú chim đang bay về tổ nào.

Nhận xét:

**Thứ ba 15.4.2025**

**MỘT SỐ DẤU HIỆU NỔI BẬT CỦA NGÀY VÀ ĐÊM**

**I.Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết được một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm

**II.Chuẩn bị:**

-mỗi trẻ 1 thú bông

-thẻ chấm tròn

-loto

**III. Tổ chức hoạt động :**

* Hát Đếm sao-> xuât hiện tranh ngày và đêm
* Trò chuyện

+2 Bức tranh này nói về thời điểm nào?

+Vì sao con biết?

+Bầu trời ban ngày thế nào?

+Mặt trời mọc lúc nào?

+Buổi sáng mọi người thường làm gì?

+Vì sao con nói bức tranh này vào ban đêm?

+Con nhìn thấy gì trên bầu trời đêm?

+Mọi người làm gì vào buổi tối

+Để hoạt động buổi tối dẽ dàng thì cần gì?

* Ban ngày có mặt trời chiếu sáng để mọi người sinh hoạt học tập vui chơi, ban đêm không có mặt trời trên bầu trời chỉ có trăng sao, mọi người cùng quay quần bên nhau ăn cơm, học bài, xem tivi….. mọi vật chìm vào giấc ngủ

So sánh ban này và ban đêm

+Ban ngày và ban đêm có gì giống và khác nhau

Giống nhau: cả ngày và đêm đều giúp ích cho mọi người

KHác nhau: ban ngày trời sáng có mặt trời, mọi người hoạt động dễ dàng hơn, ban đêm không có mặt trời, có đèn thì mọi người mới hoạt động được, khi ra đường nhớ đội nón mũ, không đi một mình khi trời tối

-Trò chơi:

+Chia 2 đội

+Nhóm 1: tìm hình ảnh hoạt động ban ngày

+Nhóm 2: Tìm hình ảnh hoạt động ban đêm

-Hát” Tình bạn thân

**\* Nhận xét**:

**Thứ tư 16.4.2025**

**LÀM QUEN KÍ HIỆU NƠI CÔNG CỘNG**

**I.Mục đích yêu cầu:**

**-** Trẻ nhận biết và gọi tên một số ký hiệu thường gặp ở nơi công cộng (ví dụ: nhà vệ sinh, thùng rác, lối thoát hiểm, cấm lửa, cấm hút thuốc).

**II.Chuẩn bị:**

* + Tranh ảnh, video về các ký hiệu nơi công cộng.
	+ Các ký hiệu được in hoặc vẽ trên bìa cứng.
	+ Trò chơi: Ghép tranh ký hiệu, tìm ký hiệu theo yêu cầu.
	+ Giấy vẽ, bút màu.

**III. Tổ chức hoạt động :**

* + Trò chuyện về những nơi công cộng mà trẻ đã từng đến (công viên, siêu thị, bệnh viện...).
	+ Đặt câu hỏi gợi mở: "Ở những nơi đó, các con có nhìn thấy những hình vẽ đặc biệt nào không?".
	+ Cô cho trẻ xem tranh ảnh hoặc video về các ký hiệu nơi công cộng.
	+ Giới thiệu từng ký hiệu, gọi tên và giải thích ý nghĩa đơn giản.
	+ Ví dụ:
	+ Ký hiệu nhà vệ sinh: chỉ nơi có nhà vệ sinh.
	+ Ký hiệu thùng rác: chỉ nơi vứt rác.
	+ Ký hiệu lối thoát hiểm: chỉ lối đi khi có sự cố.
	+ Ký hiệu cấm lửa: không được đốt lửa tại khu vực có ký hiệu này.
	+ Ký hiệu cấm hút thuốc: không được hút thuốc tại khu vực có ký hiệu này.
	+ Khuyến khích trẻ đặt câu hỏi và chia sẻ những gì trẻ biết.
	+ Trò chơi:
	+ Ghép tranh ký hiệu: Chia trẻ thành nhóm, mỗi nhóm ghép các mảnh tranh để tạo thành một ký hiệu hoàn chỉnh.
	+ Tìm ký hiệu theo yêu cầu: Cô nói tên ký hiệu, trẻ tìm và giơ ký hiệu đó lên.
	+ Cô khuyến khích trẻ vẽ lại các ký hiệu mà trẻ nhớ

**NHẬN XÉT:**

**Dạy hát “ĐI HỌC VỀ”**

**I.Mục đích yêu cầu:**

**-** Trẻ hát diễn cảm theo giai điệu bài hát "Đi học về".

**II.Chuẩn bị:**

* + Nhạc bài hát "Đi học về".
	+ Tranh ảnh minh họa nội dung bài hát.
	+ Nhạc cụ gõ đệm (xắc xô, phách tre...).

**III.Tổ chưc hoạt động:**

* Cô và trẻ cùng trò chuyện về những hoạt động ở trường của bé.
* Cô hát mẫu:
* Cô hát lần 1: Hát không nhạc đệm, thể hiện tình cảm.
* Cô hát lần 2: Hát kết hợp nhạc đệm và giới thiệu tên bài hát, tác giả.
* Cô giảng giải nội dung bài hát.
* Cô dạy trẻ hát từng câu, chú ý sửa sai cho trẻ.
* Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần.
* Chia tổ, nhóm, cá nhân hát thi đua.
* Cô chú ý sửa sai và động viên trẻ.

**NHẬN XÉT:**

**Thứ năm 17.4.2025**

**NHẬN BIẾT HÀNH VI ĐÚNG – SAI ; TỐT – XẤU TRONG BẢO VỆ MOI TRƯỜNG**

**I.Mục đích yêu cầu:**

**-** Trẻ nhận biết được một số hành vi đúng - sai; tốt - xấu trong bảo vệ môi trường (ví dụ: vứt rác đúng nơi quy định, không bẻ cành hái hoa, tiết kiệm nước...)

**II.Chuẩn bị:**

* Tranh ảnh, video về các hành vi bảo vệ và phá hoại môi trường.
* Các tình huống đóng vai về các hành vi đó.
* Giấy vẽ, bút màu.
* Một số loại rác thải để phân loại.
* Thùng đựng rác phân loại.

**III. Tổ chức hoạt động :**

* Trò chuyện về những việc trẻ đã làm để bảo vệ môi trường (ví dụ: tưới cây, vứt rác vào thùng...).
* Đặt câu hỏi gợi mở: "Chúng ta cần làm gì để bảo vệ môi trường?"
* Cô cho trẻ xem tranh ảnh hoặc video về các hành vi bảo vệ và phá hoại môi trường.
* Cô giải thích về tác động của những hành vi đó đến môi trường.
* Hành vi tốt: vứt rác đúng nơi quy định giúp môi trường sạch đẹp.
* Hành vi xấu: vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm môi trường
* Cô đưa ra các tình huống về các hành vi bảo vệ và phá hoại môi trường.
* Trẻ đóng vai và thể hiện cách xử lý tình huống.
	+ Tình huống 1: bạn A vứt vỏ bánh ra sân trường.
	+ Tình huống 2: bạn B tưới cây trong vườn trường.
* **Trò chơi:**
* "Phân loại rác": Cô chuẩn bị một số loại rác thải và các thùng đựng rác khác nhau, trẻ phân loại và bỏ rác vào đúng nơi quy định.
* "Bé làm họa sĩ môi trường": Trẻ vẽ tranh về những hành vi bảo vệ môi trường mà trẻ biết

**NHẬN XÉT:**

 **Thứ sáu 18.4.2025**

**NẶN QUẢ BÍ ĐỎ**

**I.Mục đích yêu cầu:**

**-** Trẻ biết sử dụng kĩ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối.

**II.Chuẩn bị:**

* Mẫu quả bí đỏ thật hoặc tranh ảnh quả bí đỏ.
* Đất nặn các màu: cam, xanh lá cây.
* Bảng con, khăn lau tay.
* Nhạc không lời nhẹ nhàng.

**III. Tổ chức hoạt động:**

* Cô và trẻ cùng hát bài hát "Quả gì" hoặc bài hát về các loại rau củ quả.
* Cô cho trẻ xem quả bí đỏ thật hoặc tranh ảnh quả bí đỏ.
* Trò chuyện về quả bí đỏ:
* Đây là quả gì?
* Quả bí đỏ có màu gì?
* Quả bí đỏ có hình dạng như thế nào?
* Quả bí đỏ có cuống màu gì?
* Quả bí đỏ dùng để làm gì?
* Cô làm mẫu: Cô giới thiệu cách nặn quả bí đỏ
* Cho trẻ thực hiện, chú ý sửa sai.

**NHẬN XÉT:**